

P, ngày 26 tháng 5 năm 2023

Số: 82/2023/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 65/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Ngô Thị L, sinh năm 1994; Địa chỉ: Tổ 10, phường Thủy Ph, thị xã H, tỉnh T.

- Bị đơn: Anh Lê Thanh H, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn D, xã Ph, huyện P, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ngô Thị L và anh Lê Thanh H.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về con chung: Không có.
 - Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
 - Về án phí: Chị Ngô Thị L tự nguyện chịu 150.000đồng án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà chị L đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tiền số: 0005159 ngày 12/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh T. Hoàn trả lại cho chị Ngô Thị L 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh T;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- UBND xã Ph.
- Lưu hồ sơ.

Trần Thị Thanh Vân